TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án: 135/2019/HSST
Ngày: 18-11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO,TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Văn Kiệt
Bà Nguyễn Thị Hơn

– Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Minh Chánh - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân – kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:146/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Trần Thành T, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1980, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số S, khu phố B, phường H, quận C, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số S, khu phố B, phường H, quận C ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; -Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Xuân H, sinh năm: 1958; Anh, em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1981 (đã chết). Con: có 01 người con sinh năm 2008. Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/9/2019, đến ngày 07/9/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị Xuân H, sinh năm 1958 (có mặt).

Nơi cư trú: Số S, khu phố B, phường H, quận C, thành phố Hồ Chí Minh

Người làm chứng: Nguyễn Thị Diễm P, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp V, xã C, huyện T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: Ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người chứng kiến: Nguyễn Văn D, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố N, phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 01/9/2019 lực lượng Công an phường 10 kết hợp với lực lượng bảo về dân phố phường tuần tra kiểm soát trên khu vực địa bàn phường, qua tuần tra phát hiện Lê Trần Thành T, sinh năm 1980, ngụ số S, khu phố B, phường H, quận C , thành phố Hồ Chí Minh, điều khiển xe mô tô biển số 59X1-704.92 chở phía sau Nguyễn Thị Diễm P, sinh năm 1997, ngụ ấp V, xã C, huyện T, tỉnh An Giang có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra phát hiện T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, nên tiến hành lập biên bản thu giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bịt nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng hàn kín. Tất cả được cho vào phong bì màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Lê Trần Thành T và dấu tròn đỏ của Công an phường 10, thành phố Mỹ Tho.
- 01 túi nhựa màu đỏ có dây đeo, có chữ Supreme; 01 túi vải màu đen có dây kéo; 01 nấp nhựa màu vàng có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen có 01 Sim mobifone ghi dãy số 8401 1812 3294 và sim Vietnam Mobile ghi dãy số 8984 050918 1021635302.
- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.
- 1 xe mô tô hiệu Wave, biển số 59X1-704.92 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Xuân H.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô biển số 59X1-704.92 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Xuân H đứng tên sở hữu. Bà H là mẹ của T, cho T mượn xe nhưng không biết T thực hiện hành vi tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe và giấy đăng ký xe cho bà H.

Tại bản kết luận giám định số 156/KLGĐ-PC09 ngày 03/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01(một) gói nylon màu trắng được hàn kín để trong một bì thư màu trắng được niêm phong, có chữ ký và họ tên Lê Trần Thanh T và dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN PHƯỜNG 10 – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0.4725 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 01/9/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59X1-704.92, chở bạn gái ngồi phía sau tên Nguyễn Thị Diễm P, ngụ ấpV, xã C, huyện T tỉnh An Giang (chỗ ở hiện nay ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang) đến thành phố Mỹ Tho thuê khách sạn để nghỉ. Khi đi đến đường Ấp Bắc trước nhà thuốc tây Anh Đào thuộc địa bàn phường M, thành phố M thị bị cáo bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện túi màu đỏ bị cáo đang mang trên người có bịch ma túy và dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy. Nguồn gốc bịt ma túy bị Công an giữ là do bị cáo nhờ người bạn tên Đ, không rõ họ tên địa chỉ mua dùm với giá 300.000 đồng vào ngày 31/8/2019. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác.

Đối với người nam thanh niên tên Đ mua dùm ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Đối với Nguyễn Thị Diễm P do không biết bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không khởi tố.

Tại bản cáo trạng số 150/CT-VKS-HS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Lê Trần Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trần Thành T từ 01 đến 02 năm tù giam, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là các mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0.4255 gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 156; và 01 túi nhựa màu đỏ có dây đeo,có chữ Supreme; 01 túi vải màu đen có dây kéo; 01 nắp nhựa màu vàng có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng. Trả lại bị cáo Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen có 01 Sim mobifone ghi dãy số 8401 1812 3294 và sim Vietnam Mobile ghi dãy số 8984 050918 1021635302; Và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng. Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Xuân H 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 59X1-704.92 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Xuân H đứng tên sở hữu.

Lời tự bào chữa của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng,

người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/9/2019 trên đường Ấp Bắc trước nhà thuốc tây A số M , phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Lê Trần Thành T bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0.4725 gam ma túy loại Methamphetamine nên bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo T ra trước Tòa án để xem xét tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3 Khi thực hiện tội phạm, bị cáo nhận thức được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành động này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc để tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự.

[5] Xét thấy, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và những vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 156 ngày 13/6/2019 của Phòng Kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Diệu H, bên nhận Nguyễn Hồng Q và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 túi nhựa màu đỏ có dây đeo, có chữ Supremen; 01 túi vải màu đen có dây kéo; 01 nắp nhựa màu vàng có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng;

Trả lại bị cáo Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen có 01 Sim mobifone ghi dãy số 8401 1812 3294 và sim Vietnam Mobile ghi dãy số 8984 050918 1021635302, máy không lên nguồn, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong; Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 014009 ngày 28/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho. Vì đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo thực hiện tội phạm.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Xuân H 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 59X1-704.92 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Xuân H đứng tên sở hữu.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trần Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trần Thành T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/9/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 156 ngày 13/6/2019 của Phòng Kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Diệu Hương, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 túi nhựa màu đỏ có dây đeo, có chữ Supremen; 01 túi vải màu đen có dây kéo; 01 nấp nhựa màu vàng có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng;

Trả lại bị cáo: Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen có 01 Sim mobifone ghi dãy số 8401 1812 3294 và sim Vietnam Mobile ghi dãy số 8984 050918 1021635302, máy không lên nguồn, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong; Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 014009 ngày 28/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho. Vì đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo thực hiện tội phạm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho)

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Xuân H 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 59X1-704.92 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Xuân H đứng tên sở hữu.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lê Trần Thành T phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Trần Thành T và Trần Thị Xuân H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh và thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Phạm Thị Sắc Ly